

## BÁO CÁO

**Tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 10/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản**

-----

### I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

#### 1. Khái quát đặc điểm tình hình

Đảng bộ huyện Vụ Bản hiện có 57 tổ chức cơ sở đảng (gồm 22 đảng bộ cơ sở, 35 chi bộ trực thuộc Huyện ủy) với hơn 6600 đảng viên, có 277 chi bộ trực thuộc các đảng bộ cơ sở (gồm: 169 chi bộ thôn xóm, 88 chi bộ cơ quan).

Về tổ chức: có 111 cơ quan, đơn vị, trường học trực thuộc huyện quản lý, quyết định, bao gồm: 12 cơ quan, đơn vị khối Đảng, đoàn thể; 12 phòng chuyên môn thuộc khối UBND huyện, 04 đơn vị sự nghiệp và 10 cơ quan, ngành, đơn vị; 18 đơn vị hành chính xã, thị trấn; 55 trường học thuộc huyện.

Về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan thuộc huyện và cấp xã là 1793 người. Trong đó: Công chức các cơ quan thuộc Huyện ủy là: 44 người; Công chức các phòng chuyên môn UBND huyện là 61 người; viên chức các đơn vị sự nghiệp là: 112 người; công chức khối chính quyền thuộc UBND xã là 156 người; viên chức các trường THCS, Tiểu học, Mầm non là 1481 người.

Trong những năm qua, Ban Thường vụ Huyện ủy đã quan tâm chỉ đạo các tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị (viết tắt là Chỉ thị số 33); Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 10/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (viết tắt là Chỉ thị số 19) về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập; cơ bản, các đơn vị đều triển khai thực hiện tốt việc kê khai; tuy nhiên, một số đơn vị do chưa nhận thức, nghiên cứu, quán triệt đầy đủ quy định về kê khai tài sản thu nhập, dẫn đến kết quả thực hiện còn hạn chế, hiệu quả chưa cao, việc xác định đối tượng thuộc diện phải kê khai còn lúng túng, các cá nhân kê khai chưa đầy đủ, rõ ràng các nội dung phải kê khai; việc công khai các bản kê khai còn mang tính hình thức.

#### 2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, Chỉ thị số 19-CT/TW

## 2.1. Công tác phổ biến, quán triệt

- Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 33 và Tỉnh ủy Nam Định ban hành Chỉ thị số 19 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo sao lục các văn bản gửi tới các tổ chức cơ sở Đảng, chỉ đạo các cấp uỷ quán triệt, triển khai, tuyên truyền phổ biến đến các chi bộ trực thuộc, tới toàn thể đội ngũ cán bộ và đảng viên trong đảng bộ huyện (*Sao lục số 82-BS/HU ngày 15/01/2014 và số 87-BS/HU ngày 17/4/2017*); chỉ đạo UBND huyện tổ chức hội nghị triển khai đến các cơ quan chuyên môn, đơn vị hành chính sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn, mở chuyên trang, chuyên mục về công tác kê khai tài sản, thu nhập trên cổng thông tin điện tử của huyện để tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ, nhân dân.

- Bên cạnh việc tiếp tục quán triệt thực hiện Chỉ thị số 33 và Chỉ thị số 19, Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời chỉ đạo quán triệt, triển khai, phổ biến Luật phòng, chống tham nhũng và các quy định của Đảng, Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập đến các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị:

+ Ngày 04/3/2021, UBND huyện đã tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai, tập huấn thực hiện Nghị định 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn đến toàn thể đội ngũ lãnh đạo và cán bộ phụ trách việc kê khai tài sản, thu nhập của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện, xã, thị trấn.

+ Sao gửi đến các tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ các văn bản: Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 23/5/2017 của Bộ Chính trị quy định về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (viết tắt là Quy chế 56); Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW, ngày 03/11/2022 của Ủy ban kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

Qua quán triệt, triển khai, cơ bản đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức đã được tiếp cận những quy định của Đảng, Nhà nước về công tác kê khai, kiểm soát việc kê khai; góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị về thực hiện công tác kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập. Việc kê khai, kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập ngày càng được chú trọng, dần đi vào nề nếp, phát huy tính tự giác, trung thực của người có nghĩa vụ kê khai.

## 2.2. Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo

- Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng thực hiện việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập:

+ Quy định số 02-QĐ/HU, ngày 07/8/2017 về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

+ Kế hoạch số 41-KH/HU, ngày 07/01/2018 về kê khai và công khai tài sản, thu nhập.

+ Công văn số 626-CV/HU, ngày 07/6/2019 chỉ đạo các tổ chức đảng thực hiện sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 33.

+ Công văn số 77-CV/HU, ngày 11/3/2021 về triển khai thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính Phủ.

+ Công văn số 233-CV/HU, ngày 10/3/2022 về việc triển khai thực hiện Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

+ Ngoài ra, hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đều có công văn chỉ đạo các tổ chức đảng tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập theo tinh thần Chỉ thị số 33, Chỉ thị số 19.

- Chỉ đạo UBND huyện đã ban hành các văn bản để thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, trong đó nội dung trọng tâm tập trung chỉ đạo việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập:

+ Kế hoạch số 13/KH-PCTN, ngày 17/02/2015 về thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng.

+ Kế hoạch số 04/KH-UBND, ngày 16/01/2018 về thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP, ngày 29/11/2017 của Chính phủ về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

+ Kế hoạch số 99/KH-UBND, ngày 16/10/2019; số 60/KH-UBND, ngày 26/6/2020 về thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

+ Văn bản số 147/UBND-T.Tr, ngày 12/3/2021 về việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; số 824/UBND-T.Tr, ngày 14/9/2021 về việc kê khai tài sản thu nhập lần đầu; số 179/CV-Tr, ngày 09/11/2021 về việc rà soát các trường hợp có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm; số 1018/UBND-T.Tr, ngày 01/12/2021 và số 1081/UBND-T.Tr, ngày 12/12/2022 về việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và bổ sung.

- Ngoài ra, Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn được giao phụ trách công tác kê khai tài sản, thu nhập như Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy, Phòng Nội vụ, Thanh tra huyện tham mưu ban hành nhiều văn bản để kịp thời triển khai thực hiện theo sự chỉ đạo của cấp trên và đảm bảo theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**2.3. Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện quy định của Đảng và Nhà nước về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các cơ quan tham mưu Huyện ủy, UBND huyện đã chủ động kiểm tra, giám sát thường xuyên, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân phải kê khai thực hiện việc kê khai, công khai các bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

- Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức tiến hành 06 cuộc thanh tra, gồm 04 cuộc thanh tra về việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm đối với UBND các xã Cộng Hòa, Vĩnh Hào, Đại Thắng và Minh Thuận và 02 cuộc thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với UBND các xã Đại An, Tam Thanh, Minh Thuận, Hiền Khánh; trong đó có nội dung thanh tra về công tác thực hiện kê khai và tổ chức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức thuộc địa bàn do các cấp triển khai.

- Năm 2023, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát, trong đó có nội dung giám sát chuyên đề về việc kê khai tài sản, thu nhập đối với 06 đảng viên là Bí thư, các đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy 02 xã: Vĩnh Hào, Minh Thuận.

#### **2.4. Công tác lãnh đạo, xử lý những trường hợp vi phạm trong việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập**

Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời nhắc nhở, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện việc kê khai, hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai kê khai đầy đủ, trung thực, chính xác các nội dung trong bản kê khai và công khai các bản kê khai đảm bảo quy định. Cơ bản các cơ quan, đơn vị, người có nghĩa vụ kê khai đã nghiêm túc thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập. Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp vi phạm bị xử lý trong việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập.

#### **5. Công tác chỉ đạo phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc thực hiện kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập**

- Trong quá trình Chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 33, Chỉ thị số 19, Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan phụ trách triển khai công tác kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản của huyện với các cơ quan chức năng có liên quan nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất, phát huy vai trò, hiệu quả của việc kê khai, kiểm soát tài sản thu nhập nói riêng, công tác phòng chống tham nhũng nói chung.

- Thực hiện Nghị định 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Quy chế 56, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Công văn số 233-CV/HU, ngày 15/3/2022 về việc triển khai thực hiện Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; chỉ đạo các cơ quan tham mưu Huyện ủy, UBND huyện ban hành các văn bản để triển khai, tổ chức thực hiện:

+ Căn cứ theo quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã phối hợp với Thanh tra tỉnh, Ban Tổ chức - Nội vụ huyện (nay là Ban Tổ chức Huyện ủy), Thanh tra huyện để tiếp nhận các bản kê khai lần đầu, kê khai hàng năm năm 2021 của các đối tượng thuộc quyền kiểm soát của UBKT Huyện ủy theo quy định: tiếp nhận từ Ban Tổ chức Huyện 157 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và 47 bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm; tiếp nhận từ Thanh tra tỉnh 133 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và 106 bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm.

+ Năm 2022, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã tiếp nhận từ các cơ quan quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai 177 bản kê khai tài sản, thu nhập, trong đó có 175 bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm, 01 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và 01 bản kê khai bổ sung.

### **3. Kết quả thực hiện việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập**

#### **3.1. Kết quả kê khai tài sản, thu nhập**

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức việc kê khai: 909 lượt cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tổng số người phải kê khai: 3.816 lượt người.

- Số người đã thực hiện kê khai: 3.816 lượt người (đạt 100%).

- Số người chậm thực hiện kê khai: Không.

#### **3.2. Kết quả công khai bản kê khai**

- Số bản kê khai được công khai bằng hình thức niêm yết: 1.321 bản.

- Số bản kê khai được công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp: 2495 bản.

- Số bản kê khai chưa được công khai: Không.

#### **3.3. Kết quả kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập**

- Số người được xác minh do có đơn tố cáo kê khai tài sản không trung thực trong việc kê khai: Không.

- Số người được xác minh để có thông tin phục vụ việc bầu cử, bổ nhiệm, bãi nhiệm hoặc kỷ luật: Không.

- Số người được kiểm tra, xác minh khi có căn cứ cho rằng việc giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm không hợp lý: Không.

- Số người được kiểm tra, xác minh khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền: Không.

Như vậy, trong kỳ báo cáo, toàn huyện không phát sinh trường hợp nào phải xác minh tài sản, thu nhập, do đó không tiến hành xác minh. Theo Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy là cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập ở cấp huyện đối với những người có nghĩa vụ kê khai thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, những người đang công tác tại các cơ quan đảng cấp huyện, cấp xã; hiện nay, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đang

triển khai xây dựng kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 đối với những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm thuộc quyền kiểm soát của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy theo quy định.

### **3.4. Kết quả kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện quy định của Đảng và Nhà nước về kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập; kết quả phát hiện, xử lý vi phạm quy định về kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập**

- Giai đoạn từ năm 2014 đến tháng 12/2022, toàn huyện không phát sinh các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát việc kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập; không có cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân bị phát hiện có vi phạm, bị xử lý do vi phạm quy định về kê khai và công khai tài sản theo kết luận của các cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập theo Quy định 56, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023, trong đó xây dựng chương trình giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập đối với 06 đảng viên là bí thư, các phó bí thư Đảng ủy 02 xã Minh Thuận, Vĩnh Hào, thời gian triển khai thực hiện trong quý 3 năm 2023.

### **3.5. Việc xây dựng và hoàn thiện các quy định của Đảng, Nhà nước về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập**

Căn cứ sự chỉ đạo của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham mưu thực hiện việc tham gia ý kiến vào Dự thảo Hướng dẫn thực hiện Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát, tài sản thu nhập ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị theo quy định (*Văn bản số 209-CV/UBKTHU, ngày 24/8/2012 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy*).

## **4. Việc thực hiện chế độ báo cáo**

Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành các văn bản chỉ đạo các tổ chức đảng nghiêm túc thực hiện việc sơ kết kết quả thực hiện hàng năm, 05 năm, tổng kết Chỉ thị 33; Chỉ đạo các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy, UBND huyện chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện Chỉ thị số 33, Chỉ thị số 19 theo yêu cầu của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Trong kỳ báo cáo, Ban Thường vụ Huyện ủy đã quan tâm quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 33, Chỉ thị số 19, Nghị định 130, Quy chế 56 và các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, cấp trên về việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập. Các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong huyện cơ bản thực hiện nghiêm túc theo sự chỉ đạo của cấp trên. Việc kê khai được chỉ đạo liên tục hàng năm, dần đi vào nề nếp, cơ bản người có nghĩa vụ kê khai đã nhận thức được trách nhiệm của bản thân, tự giác trong việc kê khai.

## **2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

- Một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự chú trọng việc quán triệt, triển khai, phổ biến Chỉ thị số 33, Chỉ thị 19 và các văn bản của Đảng, Nhà nước về việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, dẫn đến chưa chủ động trong triển khai kê khai, công khai, bàn giao các bản kê khai về cơ quan kiểm soát tài sản theo quy định, việc triển khai, việc hướng dẫn kê khai, công khai bản kê khai còn lúng túng, chưa phát huy tính tự giác của người có nghĩa vụ kê khai, các cơ quan tham mưu của huyện phải đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn nhiều lần.

- Giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2021, do chưa có văn bản quy định cụ thể của Đảng, Nhà nước về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập cấp huyện, do đó việc triển khai kiểm soát các bản kê khai, tài sản thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai còn gặp khó khăn, lúng túng.

- Hiện nay, khi triển khai thực hiện việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 và Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, một số cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai còn lúng túng trong việc xác định người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập, xác định cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ kê khai của cơ quan, đơn vị.

\* Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại:

- Một số cơ quan, đơn vị nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, trách nhiệm trong triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập.

- Nghị định 130 hướng dẫn một số nội dung kê khai chưa cụ thể dẫn đến người kê khai còn lúng túng như: việc tự định giá các loại tài sản quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên, quyền sử dụng thực tế đối với đất khi người kê khai chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, việc xác định mức thu nhập của vợ, chồng, con chưa thành niên của người có nghĩa vụ kê khai khi không xác định được cụ thể giá trị...

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp**

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền quan tâm thực hiện công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền sâu rộng các văn bản của Đảng, Nhà nước về việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, nêu cao tinh thần tự giác, trung thực của từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc kê khai, giám sát việc kê khai tài sản; xác định việc kê và kiểm soát tài sản, thu nhập là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người đứng đầu, là giải pháp quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập; đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định của cấp ủy, chính quyền, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội, của cộng đồng cư dân trong việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản nhằm kịp thời phát hiện, uốn nắn, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập với các cơ quan chức năng có liên quan để triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, có hiệu quả việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập. Đẩy mạnh hoạt động xác minh tài sản, thu nhập của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đối với các bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai thuộc quyền kiểm soát theo quy định.

## **2. Đề xuất, kiến nghị**

- Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước để khắc phục những hạn chế, bất cập, tạo sự đồng bộ trong triển khai thực hiện việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập.

Trên đây là kết quả thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 10/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Ban Thường vụ Huyện ủy Vụ Bản trân trọng báo cáo./.

### Nơi nhận:

- Các Ban xây dựng Đảng, VPTU (để báo cáo),
- Các đ/c Huyện ủy viên,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Lưu VP.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Bùi Ánh Nguyệt**

**ĐƠN VỊ: HUYỆN ỦY VỤ BẢN**



**PHỤ LỤC 01**

**CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN  
CHỈ THỊ SỐ 33-CT/TW, CHỈ THỊ SỐ 19-CT/TU**

(Kèm theo Báo cáo số 208-BC/HU ngày 31/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

Năm	Tổ chức quản triết, triển khai thực hiện Chỉ thị			Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo		Ghi chú
	Số lượng các cuộc quản triết: các hội nghị, các lớp tập huấn...	Số lượng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tham gia học tập	Số lượng tài liệu, ấn phẩm được phát hành	Số lượng văn bản do Huyện ủy ban hành để chỉ đạo, tổ chức thực hiện	Số lượng văn bản do UBND huyện, các đơn vị chức năng ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện	
2014	1	72	350	2	1	
2015	1	74	295	1	2	
2016	1	77	240	1	2	
2017	1	76	310	2	1	
2018	1	68	220	3	2	
2019	1	108	540	2	1	
2020	0	0	0	0	1	
2021	1	223	1120	1	7	
2022	0	0	0	1	5	
2023	0	0	0	0	2	
<b>Tổng số</b>	<b>7</b>	<b>698</b>	<b>3075</b>	<b>13</b>	<b>24</b>	

Đơn vị: HUYỆN ỦY VỤ BẢN



PHỤ LỤC 02

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ KHAI CÔNG KHAI VIỆC KÊ KHAI TÀI SẢN

(Kèm theo Báo cáo số 208/BCHH (KT) ngày 31/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện uỷ)

Năm	Kết quả kê khai tài sản, thu nhập				Kết quả công khai bản kê khai tài sản						Chỉ ch
	Tổng số lượt cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức kê khai	Số người phải kê khai tài sản thu nhập trong năm	Số người đã kê khai	Số người chậm thực hiện kê khai	Số bản kê khai được công khai bằng hình thức niêm yết	Số bản kê khai được công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp	Số bản kê khai chưa được công khai	Số chi ủy tổ chức công khai bản kê khai tài sản trong sinh hoạt chi bộ	Số cấp ủy tổ chức công khai bản kê khai tài sản trong sinh hoạt cấp ủy	10	
2014	109	564	564	0	237	327	0	0	0		
2015	109	549	549	0	162	387	0	0	0		
2016	109	555	555	0	184	371	0	0	0		
2017	107	540	540	0	130	410	0	0	0		
2018	105	483	483	0	306	177	0	0	0		
2019	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
2020	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
2021	190	763	763	0	190	573	0	0	0		



